TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 51/2021/QĐST-HNGĐ	*Võ Nhai, ngày 27 tháng 5 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021, giữa: Anh Phạm Xuân CA – Địa chỉ: Tổ 14, Thị trấn T, huyện X, tỉnh Nam Định và chị Chu Hồng NC - Địa chỉ: Xóm TK, xã LM, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Xuân CA và chị Chu Hồng NC.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ vợ chồng: Anh Phạm Xuân CA và chị Chu Hồng NC thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị Chu Hồng NC có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Xuân F1 – Sinh ngày 10/10/2017. Anh CA

cấp dưỡng nuôi cháu F1 mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu F1 tròn 18 tuổi.

Anh CA có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị NC cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở anh CA thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu F1.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

-Về án phí: Anh Phạm Xuân CA tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh CA đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0007886 ngày 05 tháng 5 năm 2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND; THADS;
- Các đương sự; UBND TT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Kim Tuấn